

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HNGĐ - ST

Ngày 24 - 8 - 2022

“ V/v tranh chấp hôn nhân gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hồng Dung và bà Trần Thị Bích Hằng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 117/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp “Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Nh, sinh năm 1978; trú tại: 1210 BlocKC chung cư cao tầng DVTM số 510, KDV, phường AL A, quận BT, thành phố HCM, có mặt.

Bị đơn: Anh Trần Ngọc B, sinh năm 1976 ; trú tại: TDP ĐL, thị trấn ĐĐ, huyện TĐ, tỉnh VP, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và những lời khai trong quá trình làm việc cũng như tại phiên toà, nguyên đơn chị Hoàng Thị Nh trình bày: Chị và anh Trần Ngọc B kết hôn ngày 27/12/2002 tại UBND xã ĐĐ (nay là thị trấn ĐĐ). Sau khi kết hôn thì vợ chồng về sinh sống tại ĐĐ. Cuộc sống vợ chồng ban đầu hòa thuận. Sau đó thì phát sinh mâu thuẫn từ năm 2017 cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do kinh doanh thua lỗ nên nợ nần nhiều, dẫn đến cuộc sống vợ chồng không có tình cảm và chị đã bỏ vào thành phố Hồ Chí Minh sinh sống cùng với hai con từ tháng 6/2018 cho đến nay, vợ chồng sống ly thân không có trách nhiệm gì với nhau. Đất nhà của hai vợ chồng ở TDP ĐL, thị trấn ĐĐ, huyện TĐ, anh B đã bán tháng 03/2022 để trả nợ. Hiện nay anh B đang cư trú cùng với mẹ đẻ là bà Phạm Thị Nh, sinh năm 1938 ở cùng với chị dâu Nguyễn Thị Th ở TDP ĐL, thị trấn ĐĐ, huyện TĐ, tỉnh VP. Chị đã liên hệ với anh B

nhiều lần nói chuyện về tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được thì làm thủ tục ly hôn. Anh B đồng ý ly hôn nhưng anh B lại không đến Tòa án quận TB, thành phố HCM để giải quyết nên chị phải làm đơn ra Tòa án nhân dân huyện TĐ nơi anh Bảo sinh sống và hộ khẩu thường trú ở TDP ĐL, huyện TĐ để giải quyết. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị làm đơn đề nghị tòa án nhân dân huyện Tam Đảo giải quyết cho chị được ly hôn với anh B.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Hoàng Bảo L, sinh ngày 04/7/2004 và cháu Trần Hoàng Bảo L, sinh ngày 05/11/2007. Hiện nay cháu L đã đủ 18 tuổi, ly hôn chị không đề nghị Tòa án giải quyết, còn cháu L đang ở với chị, ly hôn chị xin được nuôi cháu L và không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, cho vay, vay nợ: Chị Nh không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn: Anh Trần Ngọc B đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng anh đều vắng mặt tại các buổi làm việc, tại phiên tòa hôm nay anh vắng mặt, anh có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn anh B trình bày anh đã nhận được thông báo của Tòa án về việc chị Nh có đơn xin ly hôn nhưng anh không đến Tòa án để giải quyết được vì lý do công việc nên anh xin vắng mặt tất cả các buổi làm việc và xin xét xử vắng mặt. Quan điểm của anh đồng ý ly hôn và đồng ý giao con cho chị Nh nuôi dưỡng và không có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, riêng, công nợ chung, riêng, công sức, đất đai: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình xác minh tại UBND thị trấn ĐĐ cung cấp: Chị Hoàng Thị Nh và anh Trần Ngọc B kết hôn ngày 27 tháng 12 năm 2002 có đăng ký kết hôn tại UBND xã ĐĐ (nay là thị trấn ĐĐ), huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi kết hôn thì vợ chồng về sống chung tại gia đình nhà anh B. Quá trình chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng địa phương không nắm được. Đến năm 2018 chị Nh cùng với hai con bỏ vào Miền Nam sinh sống từ đó đến nay. Nay chị Như có đơn xin ly hôn anh B quan điểm địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn, đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị: Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57 Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Cho chị Hoàng Thị Nh được ly hôn anh Trần Ngọc B.

Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị Nh được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Hoàng Bảo L, sinh ngày 05/11/2007, anh Trần Ngọc B không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Còn cháu Trần Hoàng Bảo L, sinh ngày 04/7/2004. Hiện nay cháu L đã đủ 18 tuổi. Ly hôn quan điểm của chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung; Về tài sản riêng; Công sức, đất canh tác và vay nợ: Chị Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Hoàng Thị Nh khởi kiện yêu cầu được ly hôn, tranh chấp về nuôi con, đây là vụ án về tranh chấp hôn nhân và gia đình.

Bị đơn anh Trần Ngọc B hiện đang cư trú tại: TDP ĐL, thị trấn ĐĐ, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc, theo qui định tại các Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

Bị đơn anh Trần Ngọc B vắng mặt nhưng anh có đơn xin xét xử vắng mặt nên theo quy định tại khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt anh Bảo.

[2] Về nội dung: Chị Hoàng Thị Nh và anh Trần Ngọc B kết hôn với nhau trên cơ sở được tự do tìm hiểu. Đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh chị có mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do làm ăn kinh tế thua lỗ, cuộc sống vợ chồng thương xuyên xô sát, dẫn đến tình cảm vợ chồng không có hạnh phúc, anh chị đã sống ly thân với nhau từ tháng 6/2018 cho đến nay, mỗi người ở một nơi, không có quan tâm đến cuộc sống vợ chồng và không có trách nhiệm gì với nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án báo gọi chị Nh, anh B lên Tòa án để hòa giải anh B đều vắng mặt, anh có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống chung giữa chị Nh và anh B không thể tiếp tục vì anh, chị có mâu thuẫn trầm trọng và đã sống ly thân; điều đó khẳng định anh chị không còn yêu thương, chăm sóc nhau, không cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Do đó, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Hoàng Thị Nh được ly hôn anh Trần Ngọc B là phù hợp.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Hoàng Bảo L, sinh ngày 04/7/2004 và cháu Trần Hoàng Bảo L, sinh ngày 05/11/2007.

Xét thấy nguyện vọng xin nuôi con chung của chị Nh là chính đáng. Hiện nay cháu Trần Hoàng Bảo L đang ở với chị nên giao cho chị Nh được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Hoàng Bảo L, anh Trần Ngọc B không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Còn cháu Trần Hoàng Bảo L, sinh ngày 04/7/2004. Hiện nay cháu L đã đủ 18 tuổi. Ly hôn quan điểm của chị không đề nghị Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung; Về tài sản riêng; Công sức, đất canh tác và vay nợ: Chị Nh không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Hoàng Thị Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Trần Ngọc B không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Xử:

[1] Về hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị Nh được ly hôn anh Trần Ngọc B.

[2] Về con chung: Giao cho chị Hoàng Thị Nh được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Hoàng Bảo L, sinh ngày 05/11/2007, anh Trần Ngọc B không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Còn cháu Trần Hoàng Bảo L, sinh ngày 04/7/2004. Hiện nay cháu L đã đủ 18 tuổi, ở với ai do cháu tự quyết định.

[3] Về án phí: Chị Hoàng Thị Nh phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0000272 ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành dân sự huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị Hoàng Thị Nh đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

[4] Chị Hoàng Thị Nh có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Trần Ngọc B vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Tam Đảo;*
- *Chi cục THADS huyện Tam Đảo;*
- *UBND thị trấn Đại Đình;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Hạnh